

Sản phẩm Bảo hiểm
Chăm sóc Sức khỏe



Sản phẩm Bảo hiểm Chăm sóc Sức khỏe

Sống khỏe chủ động – Hạnh phúc dài lâu

Sức khỏe là nền tảng vững chắc của hạnh phúc – khi cơ thể khỏe mạnh, bạn có thể an tâm tận hưởng cuộc sống và vững vàng chăm sóc những người thân yêu.

Hiểu được điều đó, MB Life giới thiệu **Sản phẩm Bảo hiểm Chăm sóc Sức khỏe** – giải pháp toàn diện giúp bạn yên tâm trước các chi phí điều trị y tế thực tế, dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao và chăm lo cho cả gia đình.

Với giải pháp này, bạn và người thân sẽ được bảo vệ trước những rủi ro y tế bất ngờ, từ điều trị nội trú đến ngoại trú, từ chăm sóc thai sản đến điều trị chuyên sâu – sẵn sàng cho hành trình sống chủ động và hạnh phúc.



ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT



Hạn mức điều trị nội trú lên đến 4 tỷ đồng mỗi năm

Giúp bạn yên tâm trước mọi rủi ro sức khỏe có chi phí lớn



Chi phí giường phòng lên đến 12 triệu đồng/ ngày

Tận hưởng dịch vụ chăm sóc nội trú chất lượng cao, với các chi phí nội trú được chi trả đến hạn mức bảo vệ theo chương trình bảo hiểm tương ứng



Quyền lợi ngoại trú lên đến 100 triệu đồng mỗi năm

An tâm thăm khám tại các cơ sở uy tín, với hạn mức bảo vệ mỗi lần khám lên đến 10 triệu đồng



Quyền lợi thai sản chuyên biệt

Chăm sóc trọn vẹn hành trình làm mẹ, hỗ trợ chi phí sinh nở và các biến chứng thai kỳ



Thiết kế minh bạch, chi trả theo chi phí thực tế

Giới hạn rõ ràng theo đợt điều trị và năm hợp đồng, giúp bạn chủ động tài chính, tối ưu quyền lợi

I. TỔNG QUAN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Tổng quan hạn mức và phạm vi bảo vệ của các chương trình bảo hiểm:

Đơn vị: đồng

Chương trình bảo hiểm		Đồng	Bạc	Vàng	Bạch Kim	Kim Cương	Tinh Hoa
Phạm vi địa lý được bảo hiểm		Việt Nam					
1. Quyền lợi bảo hiểm chính							
Giới hạn bảo hiểm mỗi năm		100 triệu	250 triệu	500 triệu	1 tỷ	2 tỷ	4 tỷ
Giới hạn bảo hiểm phụ cho mỗi Đợt nằm viện	Có Phẫu thuật	60 triệu	150 triệu	200 triệu	400 triệu	500 triệu	1 tỷ
	Không Phẫu thuật	30 triệu	75 triệu	100 triệu	200 triệu	250 triệu	500 triệu
2. Quyền lợi bảo hiểm Tùy chọn – Quyền lợi Điều trị ngoại trú							
Giới hạn bảo hiểm mỗi năm		5 triệu	15 triệu	30 triệu	40 triệu	50 triệu	100 triệu
Giới hạn bảo hiểm phụ cho mỗi lần khám		750 nghìn	1,5 triệu	4 triệu	5 triệu	7 triệu	10 triệu
3. Quyền lợi bảo hiểm Tùy chọn – Quyền lợi Thai sản							
Giới hạn bảo hiểm mỗi năm		Không áp dụng	10 triệu	20 triệu	30 triệu	50 triệu	100 triệu

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu thay đổi chương trình hoặc bổ sung/ lược bớt quyền lợi tùy chọn tại thời điểm tái tục (áp dụng Thời gian chờ với phần tăng thêm). MB Life có thể cần thăm định sức khỏe nếu Bên mua bảo hiểm lựa chọn nâng cấp chương trình bảo hiểm hoặc bổ sung thêm quyền lợi tùy chọn.



Chương trình bảo hiểm Linh hoạt theo nhu cầu



04

Sản phẩm Bảo hiểm Chăm sóc Sức khỏe

05

II. CHI TIẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Sản phẩm Bảo hiểm Chăm sóc Sức khỏe gồm những đặc tính cơ bản như sau:

1. Quyền lợi bảo hiểm chính

Đơn vị: đồng

Chương trình bảo hiểm		Đồng	Bạc	Vàng	Bạch Kim	Kim Cương	Tinh Hoa
Phạm vi địa lý được bảo hiểm		Việt Nam					
Giới hạn bảo hiểm mỗi năm		100 triệu	250 triệu	500 triệu	1 tỷ	2 tỷ	4 tỷ
Giới hạn bảo hiểm phụ cho mỗi Đợt nằm viện	Có Phẫu thuật	60 triệu	150 triệu	200 triệu	400 triệu	500 triệu	1 tỷ
	Không Phẫu thuật	30 triệu	75 triệu	100 triệu	200 triệu	250 triệu	500 triệu
1.1. Quyền lợi Điều trị nội trú							
a. Chi phí Giường và Phòng/ngày (tối đa 120 ngày/năm)		800 nghìn	1,25 triệu	2,5 triệu	5 triệu	8 triệu	12 triệu
b. Chi phí Phòng Điều trị tích cực (ICU) (tối đa 60 ngày/năm)		Theo Chi phí y tế thực tế					
c. Chi phí điều trị trước nhập viện (tối đa trong vòng 30 ngày trước khi nhập viện)							
d. Chi phí điều trị sau xuất viện (tối đa trong vòng 60 ngày sau khi xuất viện)							
e. Chi phí phẫu thuật nội trú							
f. Chi phí nội trú khác							

Chương trình bảo hiểm	Đồng	Bạc	Vàng	Bạch Kim	Kim Cương	Tinh Hoa
1.2. Quyền lợi Cấy ghép tủy xương, nội tạng (5 nội tạng: tim, phổi, gan, tuyến tụy, thận)						
a. Cho Người được bảo hiểm là người nhận tạng	Theo Chi phí y tế thực tế					
b. Cho Người hiến tạng	50% Chi phí phẫu thuật					
1.3. Quyền lợi Điều trị ung thư (nội trú và ngoại trú)						
Xạ trị, Hóa trị, Liệu pháp đích, Liệu pháp miễn dịch và Phẫu thuật điều trị Ung thư.	Theo Chi phí y tế thực tế					
1.4. Quyền lợi Điều trị trong ngày						
a. Chi phí Phẫu thuật trong ngày	Theo Chi phí y tế thực tế					
b. Chi phí Điều trị ngoại trú trong vòng 24 giờ sau tai nạn/ năm	5 triệu	7 triệu	Theo Chi phí y tế thực tế			
c. Chi phí lọc máu trong ngày/ năm	6 triệu	15 triệu	30 triệu	60 triệu	Theo Chi phí y tế thực tế	



2. Quyền lợi bảo hiểm Tùy chọn – Quyền lợi Ngoại trú

Đơn vị: đồng

Chương trình bảo hiểm	Đồng	Bạc	Vàng	Bạch Kim	Kim Cương	Tinh Hoa
Phạm vi địa lý được bảo hiểm	Việt Nam					
Giới hạn bảo hiểm mỗi năm	5 triệu	15 triệu	30 triệu	40 triệu	50 triệu	100 triệu
Giới hạn bảo hiểm phụ cho mỗi lần khám	750 nghìn	1,5 triệu	4 triệu	5 triệu	7 triệu	10 triệu
a. Chi phí khám của Bác sỹ	Theo Chi phí y tế thực tế					
b. Chi phí xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh						
c. Chi phí Thuốc kê đơn của Bác sỹ						
d. Vật lý trị liệu (Tối đa 12 lần/ năm)						
e. Y học cổ truyền (Tối đa 12 lần/ năm)						



3. Quyền lợi bảo hiểm Tùy chọn – Quyền lợi Thai sản

Đơn vị: đồng

Chương trình bảo hiểm	Đồng	Bạc	Vàng	Bạch Kim	Kim Cương	Tinh Hoa
Phạm vi địa lý được bảo hiểm	Không áp dụng	Việt Nam				
Giới hạn bảo hiểm mỗi năm		10 triệu	20 triệu	30 triệu	50 triệu	100 triệu
a. Chi phí Giường và Phòng/ngày		1,25 triệu	2,5 triệu	5 triệu	8 triệu	12 triệu
b. Chi phí Sinh thường/năm		5 triệu	10 triệu	15 triệu	25 triệu	50 triệu
c. Chi phí Sinh mổ		Theo Chi phí y tế thực tế				
d. Biến chứng thai sản						



III. ĐIỀU KIỆN THAM GIA

Tuổi tham gia của NĐBH đối với Quyền lợi bảo hiểm chính và Quyền lợi Ngoại trú:	Từ 30 ngày tuổi đến 65 tuổi. Tuổi tối đa khi tái tục: 75 tuổi.
Đối với Quyền lợi Thai sản: Dành cho NĐBH là Nữ có tham gia Quyền lợi Ngoại trú:	• Tuổi tham gia: Từ 18 tuổi đến 45 tuổi • Tuổi tối đa khi kết thúc Quyền lợi: 50 tuổi
Thời hạn tham gia:	Tối đa đến khi NĐBH đạt 75 tuổi và không vượt quá Thời hạn Hợp đồng, tùy thời điểm nào đến trước
Thời hạn bảo hiểm:	1 năm, có thể được tái tục trong suốt thời hạn tham gia
Thời hạn đóng phí:	Bằng thời hạn bảo hiểm
Đồng chi trả:	0% hoặc 20% cho Quyền lợi bảo hiểm chính và Quyền lợi bảo hiểm Tùy chọn, tùy theo thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và MB Life theo kế hoạch triển khai.

IV. CÁC ĐIỂM CẦN LƯU Ý

- 1. Thời gian chờ** của Sản phẩm được quy định như sau:
 - 90 ngày đối với Bệnh đặc biệt*, điều trị ung thư và ghép tạng
 - 270 ngày đối với Quyền lợi thai sản
 - 30 ngày đối với Bệnh tật khác
 - Không áp dụng với trường hợp Tai nạn và khi Sản phẩm được tái tục
 - Trong trường hợp quyền lợi bảo hiểm liên quan đến nhiều Thời gian chờ, Thời gian chờ dài nhất sẽ được áp dụng
- 2. Các chương trình bảo hiểm được thiết kế khác nhau theo từng kênh phân phối.**
- 3. Các thuật ngữ “Năm” được hiểu là Năm Hợp đồng.**

* DANH MỤC CÁC BỆNH ĐẶC BIỆT

a. Tất cả các loại thoát vị;
b. Tất cả các loại khối u lành tính, bướu hoặc nhân, nang, polyp;
c. Bệnh lao; hen suyễn, hen phế quản;
d. Bệnh trĩ;
e. Các bệnh lý liên quan Amidan hoặc Amidan vòm (V.A);
f. Các bất thường của khoang mũi, vách ngăn mũi hoặc cuốn mũi (turbinate), bao gồm cả xoang;
g. Bệnh lý tuyến giáp;
h. Tăng huyết áp (Cao huyết áp);
i. Bệnh lý tim và mạch máu;
j. Rò hậu môn, nứt hậu môn;
k. Sỏi trong hệ thống đường mật, túi mật;
l. Sỏi thận, sỏi đường tiết niệu hoặc bàng quang;
m. Đục thủy tinh thể; tăng nhãn áp; mộng mắt;
n. Loét dạ dày hoặc loét tá tràng;
o. Phì đại tuyến tiền liệt, u xơ tử cung, lạc nội mạc tử cung, u nang buồng trứng;
p. Thoát vị đĩa đệm hoặc thoát vị nhân đĩa đệm (HNP);
q. Bệnh tiểu đường;
r. Thoái hóa cột sống, bệnh Gút (gout), bệnh thoái hóa khớp.

TÓM TẮT ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ CHÍNH

MB Life sẽ không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào của Sản phẩm này nếu việc khám và điều trị có liên quan đến các trường hợp sau:

1. Bệnh có sẵn (trừ trường hợp đã kê khai và được MB Life chấp nhận bảo hiểm);
2. Bất kỳ sự nhiễm xạ phóng xạ hoặc hạt nhân, bức xạ ion hóa, chất phóng xạ, chất độc, chất nổ hoặc các tính chất nguy hiểm khác của vật liệu hạt nhân, và/hoặc các hóa chất độc hại hoặc gây nhiễm độc;
3. Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), khủng bố, nội chiến, nổi loạn, bạo động và các hành động thù địch hoặc mang tính chiến tranh khác;
4. Chấn thương do hoạt động thể thao chuyên nghiệp (một hình thức thể thao mà Người được bảo hiểm nhận được lương hoặc các bồi hoàn bằng tiền, bao gồm cả trợ cấp hoặc tài trợ);
5. Chấn thương do thực hiện các môn thể thao nguy hiểm sau: lặn có sử dụng thiết bị hỗ trợ thở; leo núi hoặc leo núi thường sử dụng dây thừng hoặc hướng dẫn viên, khám phá hang động, săn bắn trên lạc đà hoặc ngựa; lái hoặc cưỡi phương tiện, động vật tham gia bất kỳ cuộc đua nào; nhảy dù hoặc bay bằng điều khiển hoặc sử dụng mô tô nước;
6. Điều trị, chăm sóc do hoặc liên quan đến nhiễm HIV, AIDS hoặc các bệnh lây qua đường tình dục, trừ trường hợp nhiễm HIV/AIDS do tai nạn nghề nghiệp khi đang làm nhiệm vụ với tư cách là nhân viên y tế hoặc cán bộ công an, cảnh sát, lực lượng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
7. Tiêm phòng;

8. Kiểm tra sức khỏe tổng quát;
9. Các liệu pháp và thuốc điều trị vô sinh và hiếm muộn. Các liệu pháp và thuốc tránh thai;
10. Thai sản, biến chứng thai sản và các dịch vụ liên quan trừ khi có tham gia Quyền lợi thai sản. Tất cả các biến chứng thai sản khác không được liệt kê tại định nghĩa Biến chứng thai sản;
11. Đình chỉ thai kỳ trừ khi cần thiết về mặt y tế để cứu sống thai phụ;
12. Chuyển đổi giới tính, phẫu thuật thẩm mỹ và phẫu thuật kiểm soát cân nặng;
13. Rụng tóc và/hoặc tóc giả và tất cả các sản phẩm và điều trị rụng tóc;
14. Điều trị, dịch vụ và phẫu thuật nha khoa trừ khi do Tai nạn;
15. Phẫu thuật điều trị tật khúc xạ, kính mắt, kính áp tròng, máy trợ thính, xe lăn, thiết bị chỉnh hình, chân tay giả;
16. Điều trị tâm thần;
17. Bệnh bẩm sinh, Di tật bẩm sinh; Bệnh di truyền;
18. Tự gây Thương tật khi tỉnh táo hoặc khi không tỉnh táo;
19. Suy giảm trí tuệ của NĐBH do lạm dụng chất kích thích hoặc thuốc trầm cảm hoặc do sử dụng trái phép bất kỳ chất rắn, lỏng hoặc khí nào;
20. Các hành vi vi phạm pháp luật của NĐBH (ngoại trừ các Tai nạn xảy ra do hành vi điều khiển bất kỳ phương tiện nào với nồng độ cồn trong máu dưới 10,9 mmol/L hoặc tương đương);
21. Các Tai nạn xảy ra khi điều khiển bất kỳ phương tiện nào với nồng độ cồn trong máu $\geq 10,9$ mmol/L hoặc tương đương;
22. Điều trị bất kỳ tình trạng nào do lạm dụng rượu, bia hoặc sử dụng các chất kích thích, chất gây nghiện, ma túy và các tiền chất khác trái với quy định của pháp luật hiện hành;

23. Chi phí điều trị hoặc chăm sóc cho bất kỳ loại sa sút trí tuệ nào bao gồm cả bệnh Alzheimer;
24. Tất cả các xét nghiệm, thuốc, sản phẩm và điều trị không được kê đơn bởi Bác sĩ;
25. Bất kỳ điều trị và thuốc y tế thử nghiệm nào;
26. Y học cổ truyền và Vật lý trị liệu đối với Quyền lợi Điều trị Nội trú và Quyền lợi Thai sản;
27. Xét nghiệm di truyền;
28. Khám và/hoặc điều trị tại Bệnh viện/Phòng khám thuộc Danh sách Bệnh viện/Phòng khám không chi trả quyền lợi bảo hiểm;
29. Các trường hợp áp dụng loại trừ bổ sung khác được xác định dựa trên kết quả thẩm định rủi ro của MB Life do NĐBH có tình trạng sức khỏe dưới chuẩn hoặc các yếu tố rủi ro dưới chuẩn khác như nghề nghiệp, quốc gia cư trú. Các trường hợp loại trừ bổ sung này được MB Life thông báo cho Bên mua bảo hiểm.

Nội dung của Tài liệu giới thiệu sản phẩm này chỉ mang tính chất tham khảo, tóm tắt các đặc điểm của Sản phẩm Bảo hiểm Chăm sóc sức khỏe. Các quyền lợi và điều kiện bảo hiểm sẽ tuân thủ theo đúng Quy tắc, điều khoản của Sản phẩm Bảo hiểm Chi phí Y tế thực tế được ban hành bởi MB Life.

Đây là sản phẩm bảo hiểm, được cung cấp độc lập bởi MB Life, không phải là sản phẩm của Ngân hàng, Công ty tài chính hoặc Tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm khác (các Đối tác phân phối sản phẩm của MB Life). Việc tham gia sản phẩm bảo hiểm này không phải là yêu cầu bắt buộc để thực hiện hay hưởng một dịch vụ nào khác của các Đối tác phân phối sản phẩm của MB Life.

TẠI SAO NÊN CHỌN MB LIFE

• TÀI CHÍNH VỮNG MẠNH – KINH NGHIỆM CHUYÊN GIA

MB Life được hậu thuẫn bởi
3 định chế tài chính–bảo hiểm



Uy tín từ Ngân hàng TMCP
Quân đội (Việt Nam)



Kinh nghiệm chuyên gia từ
Tập đoàn bảo hiểm quốc tế Ageas (Bỉ)



Đăng cấp dịch vụ khách hàng chuyên
nghiệp từ Muang Thai Life (Thái Lan)

• PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

10 năm
hoạt động trong lĩnh
vực Bảo hiểm Nhân thọ

Hơn **2** Triệu
Khách hàng được
bảo vệ

Vượt mốc
1.100 Tỷ
đồng
chi trả quyền lợi bảo hiểm

• MẠNG LƯỚI RỘNG KHẮP

Hơn **500** điểm
giao dịch

phân phối tại mạng lưới chi nhánh,
phòng giao dịch ngân hàng MB, MBV và
các văn phòng đại lý toàn quốc

Gần **5.000**
chuyên viên tư vấn được đào tạo bài
bản, dịch vụ tận tâm

• THƯƠNG HIỆU UY TÍN ĐƯỢC KHÁCH HÀNG TIN CHỌN



**Giải thưởng Sao
Vàng Đất Việt 2024**,
vinh danh thương
hiệu tiêu biểu



**Top 10 công ty Bảo
hiểm nhân thọ uy
tín nhất Việt Nam**
nhiều năm liên tiếp



**Giải thưởng Bảo
hiểm Châu Á
(Insurance Asia
Awards) 2023**

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas

🏠 Tầng 15, Tòa nhà MB, Số 21 Cát Linh,
Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội
☎ (024) 222 9 8888
🌐 www.mblife.vn
📱 [/mblife.official](https://mblife.official)

